

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 224/2025/QH15
ngày 27/6/2025 về chất vấn tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội XV và Nghị quyết
số 227/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Căn cứ Nghị quyết số 224/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về chất vấn tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội XV; Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 tỉnh Lào Cai.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tập trung cao độ khắc phục mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm đổi mới, đột phá, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; khai thác, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

- Chủ động, thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và năm 2025; từ đó có các giải pháp đột phá trên tinh thần “*chỉ tiêu nào chưa đạt thì phải đạt, chỉ tiêu đạt rồi thì phải nâng cao chất lượng, hiệu quả*”, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung đối với các chỉ tiêu, lĩnh vực, sản phẩm còn có dư địa phát triển để khai thác, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu đề ra.

- Các cấp, các ngành, cá nhân các đồng chí lãnh đạo cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện, gắn với thời gian yêu cầu hoàn thành từng chỉ tiêu, nhiệm vụ, quyết tâm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2025 **đạt 8,5% trở lên**.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm đối với các lĩnh vực đã được đề ra trong Nghị quyết số 224/2025/QH15 về chất vấn tại Kỳ họp thứ 9 và Nghị quyết số 227/2025/QH15 về kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

1.2. Tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của trung ương, tỉnh đã đề ra; thường xuyên rà soát lựa chọn nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, mang tính đột phá, có tác động trực tiếp đến nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành, đơn vị mình; thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tiếp tục hoàn thành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cấp; sắp xếp, xử lý tài sản công theo quy định bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí nguồn lực đã đầu tư. Rà soát tổng hợp các nghị quyết, đề án, chính sách, chương trình cần bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới để đưa vào thực hiện bảo đảm sự liên thông, liên tục, đồng bộ, hiệu quả.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương

- Tiếp tục phối hợp với Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực VII triển khai các giải pháp siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách, chấp hành nghiêm dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu, nợ đọng thuế, mở rộng, nuôi dưỡng các nguồn thu; phấn đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, thất thu thuế, quản lý chặt chẽ hoàn thuế; đôn đốc thu hồi, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế, bảo đảm các nhiệm vụ chi trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách. Chủ động lồng ghép tối đa các chính sách, nhiệm vụ, rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, để dành nguồn lực ưu tiên đầu tư cho các lĩnh vực cấp thiết, an sinh xã hội bảo đảm ổn định thúc đẩy tăng trưởng.

- Thường xuyên đôn đốc thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn được giao, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư; kiên quyết cắt giảm, điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước của các đơn vị, địa phương và các dự án có tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân chậm sang các đơn vị, địa phương và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn; khắc phục triệt để tình trạng dự án được giao vốn nhưng không đủ điều kiện giải ngân hoặc giải ngân không hết kế hoạch vốn được giao.

- Tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp, nắm bắt kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nhất là về thủ tục đất đai, đầu tư, xây dựng, tín dụng, thuế, hải quan... thu hồi các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư nhưng không triển khai thực hiện. Định kỳ tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã, thường xuyên đối thoại với doanh nghiệp kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp; khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Tiếp tục thực hiện cải cách các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục

liên quan đến đầu tư, thuế, xây dựng, giao đất, cho thuê đất; triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi theo quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, thuế,... để đẩy mạnh thu hút đầu tư và sử dụng hiệu quả nguồn vốn nước ngoài như ODA, FDI,... Nghiên cứu xây dựng “Cổng một cửa đầu tư cấp tỉnh” tỉnh Lào Cai.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, rà soát, xác định rõ vướng mắc, nguyên nhân từng dự án đã được cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư không triển khai thực hiện hoặc thực hiện chậm tiến độ; đồng thời, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở làm chậm tiến độ thực hiện dự án.

2.2. Ban quản lý khu kinh tế; Ban Quản lý khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương

- Triển khai thực hiện quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai; Quy hoạch chi tiết khu sản xuất công nghiệp Thống Nhất, xã Gia Phú và Bản Qua, xã Bát Xát; Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Võ Lao, xã Võ Lao; Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Tăng Loỏng, xã Tăng Loỏng...

- Tiếp tục vận hành hiệu quả Nền tảng cửa khẩu số; bổ sung thêm nhiều tính năng tổng hợp, hỗ trợ phục vụ chức năng quản lý của cơ quan chuyên ngành trên nền tảng cửa khẩu số; tiếp tục cải cách hành chính, công khai, minh bạch, giảm chi phí logistics qua cửa khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tập trung thu hút tập đoàn, doanh nghiệp có uy tín, năng lực, kinh nghiệm vào đầu tư, phát triển hạ tầng logistics. Trong đó, ưu tiên thu hút đầu tư phát triển các trung tâm logistics đạt cấp độ 3PL trở lên và chế biến nông sản thế hệ mới, áp dụng công nghệ 4.0, các doanh nghiệp trong khu vực cửa khẩu Kim Thành thực hiện đầy đủ theo mục tiêu đầu tư dự án, góp phần nâng cao giá trị gia tăng của dịch vụ và giảm chi phí phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục điều chỉnh các biện pháp hạn chế, đơn giản hoá thủ tục thông quan, tạo điều kiện cho người lao động và xe hàng giữa Việt Nam và Trung Quốc hoạt động tại khu vực cửa khẩu. Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát thông quan đối với hàng hóa nông sản, trái cây của Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc đặc biệt là đối với các loại hàng hóa nhập khẩu theo hình chính ngạch.

2.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tập trung khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển công nghiệp nhanh, bền vững, hiệu quả, thân thiện với môi trường; phát triển công nghiệp hợp lý trong quy hoạch tỉnh, phù hợp với đặc thù của từng vùng; Hoàn thiện hạ tầng khu, cụm công nghiệp: Đẩy nhanh công tác GPMB, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư; Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, giao thông) trong và ngoài các khu, cụm công nghiệp. Hạ tầng là yếu tố then chốt để thu hút các nhà đầu tư lớn, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến sâu đòi hỏi quy mô và sự ổn định. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển công nghiệp; không tiếp nhận các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, trọng tâm là khu Khu công nghiệp Trấn Yên, Khu công nghiệp Võ Lao, di chuyển Khu công nghiệp

Đông Phố Mới, Cụm công nghiệp Thống Nhất 1, cụm công nghiệp Phú Thịnh 1, Phú Thịnh 2, Phú Thịnh 3,... đồng thời, đẩy mạnh thu hút nhà đầu tư CCN xã Phố Lu; CCN Bản Phung,...

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa vi phạm về nhãn hiệu, nguồn gốc xuất xứ và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập trung kiểm soát chất lượng, giá cả các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống của nhân dân. Triển khai thực hiện Tiếp tục phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; đồng thời triển khai Chương trình xúc tiến thương mại nhằm ổn định và phát triển thị trường nước ngoài truyền thống, hướng tới các thị trường tiềm năng, như: Liên minh Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc,... Quan tâm nắm bắt tình hình diễn biến thị trường, kết hợp kiểm tra, kiểm soát việc đăng ký, kê khai, niêm yết giá và chủ động tìm nguồn hàng, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2.4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; sắp xếp quy mô mạng lưới trường, lớp tinh gọn, ưu tiên nguồn lực đầu tư cho giáo dục đào tạo, nhất là giáo dục chất lượng cao, giáo dục dân tộc, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng, tâm huyết, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Chú trọng công tác phổ cập giáo dục các cấp học, xóa mù chữ, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Tiếp tục duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, giáo dục tiểu học mức độ 3 và giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; tiếp tục rà soát sắp xếp trường lớp sau khi sáp nhập bảo đảm bố trí cho học sinh con em cán bộ công chức, viên chức làm việc tại trung tâm hành chính.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển trước mắt và lâu dài của tỉnh. Tiếp tục triển khai quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm, bảo đảm chất lượng và minh bạch; đồng thời khuyến khích các cơ sở dạy thêm giảm học phí cho các học sinh thuộc diện gia đình chính sách hoặc có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, quy mô, diện tích trường, lớp; đủ cơ sở vật chất phục vụ học tập, rèn luyện văn hóa, tinh thần, thể chất, điều kiện sinh hoạt; triển khai các quy định liên quan về bảo đảm học sinh ở xã biên giới được hưởng chính sách nội trú, bán trú phù hợp với thực tiễn theo Thông báo số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới.

2.5. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình phòng, chống dịch bệnh; chủ động ứng phó với dịch bệnh trong mọi tình huống; thường xuyên kiểm

tra, giám sát bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm, nhất là tại các cơ sở giáo dục bản tỉnh. Tăng cường năng lực hệ thống cảnh báo sớm, đáp ứng nhanh với các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; củng cố hệ thống giám sát dịch từ cơ sở đến tỉnh, bảo đảm hoạt động hiệu quả, kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh, ứng phó kịp thời với tình huống khẩn cấp, không để dịch lớn xảy ra.

2.6. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Tăng cường gắn với ứng dụng công nghệ trong quản lý xây dựng chính quyền điện tử thông minh, trong vận hành và cung cấp dịch vụ hành chính. Theo Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

- Tập trung xác định và tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đưa vào thực hiện, trong đó trọng tâm vào nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật cho sản xuất phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới; xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm đặc sản của địa phương. Tiếp tục đôn đốc triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ chuyển tiếp.

- Duy trì hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025. Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến.

2.7. Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, tích cực đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; chủ động dự báo tình hình, phòng, chống có hiệu quả âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; có giải pháp mạnh nhằm trấn áp các loại tội phạm, không để bị động, bất ngờ; giảm thiểu các tai, tệ nạn xã hội, tình trạng xuất nhập cảnh trái phép.

- Tăng cường công tác quản lý cư trú, quản lý xuất, nhập cảnh, quản lý người nước ngoài, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

2.8. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm đối với các lĩnh vực đã được đề ra trong Nghị quyết số 224/2025/QH15 về chất vấn tại Kỳ họp thứ 9; Nghị quyết số 227/2025/QH15 về kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV và Kế hoạch này.

- Đôn đốc, chỉ đạo đơn vị thi công tập trung máy móc thiết bị, nhân lực để đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng, tổ chức nghiệm thu khối lượng hoàn thành để bảo đảm tiến độ giải ngân.

- Phối hợp với các cơ quan, triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học và công nghệ, ưu tiên ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu đã được phân công theo Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đề ra tại Kế hoạch này và Nghị quyết số 224/2025/QH15 và Nghị quyết số 227/2025/QH15 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Ban hành kế hoạch hoặc lồng ghép trong các kế hoạch công tác của đơn vị để bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp đề ra.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị địa phương phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Lưu: VT, TH_(Thắng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn